DANH SÁCH
KẾT QUẢ THI VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 5418/TB-HĐTDCC ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm môn nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả dự kiến
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình: 01 chỉ tiêu												
1	VH022	Đỗ Châu	Anh		22/11/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình	Dân tộc Nùng	Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	59	5	64	Không trúng tuyển
2	VH023	Lương Minh	Anh		16/12/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	40	-	40	Không trúng tuyển
3	VH024	Nguyễn Quang	Công	30/01/1996		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	9	-	9	Không trúng tuyển
4	VH025	Đặng Trường	Giang	25/4/1999		Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	23	-	23	Không trúng tuyển

5	VH026	Trần Ngọc	Mai		28/12/1996	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	70	-	70	Trúng tuyển
6	VH027	Nguyễn Phương Trà	My		12/10/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	43	-	43	Không trúng tuyển
7	VH028	Chử Tuấn	Ninh	11/8/2003		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	41	-	41	Không trúng tuyển
8	VH029	Phan Phương	Thảo		27/4/2000	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	51	-	51	Không trúng tuyển
9	VH030	Ngô Thu	Trang		11/12/1994	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình		Lĩnh vực quản lý phát thanh, truyền hình	47	-	47	Không trúng tuyển
II	**Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng: 01 chỉ tiêu**												
1	VH134	Đào Phương	Anh		20/01/2000	Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	67	-	67	Trúng tuyển
2	VH135	Nguyễn An	Bình		22/02/2000	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	Bỏ thi	-		Không trúng tuyển
3	VH136	Nguyễn Văn	Huỳnh	10/6/1998		Hải Phòng	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	31,5	-	31,5	Không trúng tuyển

4	VH137	Trần Thị Ánh	Hồng		17/10/1993	Bắc Ninh	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	44,5	-	44,5	Không trúng tuyển
5	VH138	Nguyễn Thị	Ngát		27/3/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	36	-	36	Không trúng tuyển
6	VH139	Lê Nguyễn Ánh	Ngọc		26/7/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	54,5	-	54,5	Không trúng tuyển
7	VH140	Đinh Thị	Tài		04/3/2002	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	41,5	-	41,5	Không trúng tuyển
8	VH141	Nguyễn Hữu	Thịnh	02/4/1990		Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	38	-	38	Không trúng tuyển
9	VH142	Nguyễn Thị Hồng	Thương		15/01/1997	Nghệ An	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng		Lĩnh vực pháp chế	30,5	-	30,5	Không trúng tuyển